

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 15/12/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28210200071	Phan Văn An	18/10/2004	Quảng Nam	31CBN9						
2	28218100530	Nguyễn Văn Quốc An	23/02/2004	Quảng Nam	31CBN9						
3	28204642633	Nguyễn Thị Kim Anh	05/12/2004	Đăk Lăk	31CBN9						
4	28212326941	Phan Quyền Anh	20/02/2004	Đaklak	31CBN9						
5	28211145061	Nguyễn Nho Chính	21/04/2004	Quảng Nam	31CBN9						
6	28212448089	Trần Thanh Cường	06/04/2004	Quảng Nam	31CBN9						
7	28212452708	Lê Đức Dương	04/09/2004	Nghệ An	31CBN9						
8	28209440371	Nguyễn Thị Thu Hà	11/07/2004	Quảng Nam	31CBN9						
9	28204706232	Nguyễn Hồ Thị Khánh	26/06/2004	Đà Nẵng	31CBN9						
10	28204851725	Đỗ Đăng Quỳnh Linh	26/07/2004	Đà Nẵng	31CBN9						
11	28204805111	Đinh Trần An Na	25/09/2004	Quảng Bình	31CBN9						
12	28214754224	Đặng Phước Nghĩa	21/04/2004	Quảng Ngãi	31CBN9						
13	28206501770	Phạm Thị Ngọc	03/10/2004	Quảng Ngãi	31CBN9						
14	28206205383	Phạm Bảo Yên Nhi	04/12/2004	Đăk Nông	31CBN9						
15	28204634901	Nguyễn Diễm Quỳnh	09/12/2004	QUẢNG NGÃI	31CBN9						
16	28214731173	Văn Đức Thắng	24/01/2004	Nghệ An	31CBN9						
17	28205205418	Võ Hoài Thu	22/10/2004	Quảng Ngãi	31CBN9						
18	27204130907	Nguyễn Lê Bảo Trân	13/04/2003	Đà Nẵng	31CBN9						
19	28204639786	Trần Thảo Uyên	09/04/2004	Đà Nẵng	31CBN9						
20	28214853951	Hồ Quốc Việt	21/08/2004	Nghệ An	31CBN9						
21	28219405845	Phan Trung Nguyên Vũ	03/10/2004	Buôn Ma Thuột	31CBN9						
22	27202730807	Phạm Thị Huyền Vy	07/03/2003	Quảng Nam	31CBN9						
23	28204603626	Lê Trần Khánh Vy	14/02/2004	Quảng Trị	31CBN9						
24	28214101119	Nguyễn Đắc Tuấn Anh	26/01/2004	Thanh Hóa	31CBN8						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 15/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29207429626	Võ Thị Diệu	28/08/2005	Quảng Ngãi	31CHT9						
2	29207437150	Trần Thị Lệ Hằng	16/06/2005	Quảng Bình	31CHT9						
3	28206546317	Phạm Thị Hồng Hạnh	22/07/2004	Quảng Nam	31CHT9						
4	28204306880	Ngô Thị Minh Huyền	24/09/2004	Đà Nẵng	31CHT9						
5	28204724602	Bạch Thị Ngọc Huyền	04/09/2004	Quảng Ngãi	31CHT9						
6	29207438154	Ngô Lê Minh Huyền	01/01/2005	Điện Bàn	31CHT9						
7	29217364660	Huỳnh Lê Tuấn Kỳ	20/09/2005	Đà Nẵng	31CHT9						
8	28204953777	Nguyễn Thuý Liễu	28/03/2004	Quảng Ngãi	31CHT9						
9	28204605265	Nguyễn Thị Loan	19/02/2004	Daklak	31CHT9						
10	28208002509	Phan Thị Cẩm Ly	20/05/2004	Gia Lai	31CHT9						
11	28214641933	Bùi Nguyễn Bảo Ngọc	24/09/2004	Đà Nẵng	31CHT9						
12	28204604949	Nguyễn Thị Thanh Nhân	21/12/2004	Thừa Thiên Huế	31CHT9						
13	28204633832	Huỳnh Thị Từ Ny	24/02/2004	Đà Nẵng	31CHT9						
14	27202702638	Thái Thị Minh Phương	17/04/2003	Đà Nẵng	31CHT9						
15	28204603810	Lê Ngọc Thiên Quỳnh	10/03/2004	Phú Yên	31CHT9						
16	28204604974	Hồ Thị Hồng Thắm	23/04/2004	Hà Tĩnh	31CHT9						
17	29207456325	Nguyễn Thị Minh Thư	28/02/2005	Đắk Lắk	31CHT9						
18	29207539092	Nguyễn Thị Thu Thuý	18/03/2005	Quảng Nam	31CHT9						
19	29204638298	Nguyễn Ngọc Mai Trâm	20/06/2005	Quảng Nam	31CHT9						
20	28204749529	Lê Thị Huyền Trân	04/05/2004	Quảng Nam	31CHT9						
21	28204903743	Đặng Trần Bảo Trân	02/01/2004	Phú Yên	31CHT9						
22	28208002374	Trần Thị Thủy Tú	17/05/2004	Quảng Nam	31CHT9						
23	29215151499	Trương Hoàng Vũ	28/08/2005	Quảng Bình	31CHT9						
24	27217001767	Hồ Hữu Nhân	20/04/2003	Thanh Hóa	31CHT8						Thi lại
25	28204904540	Tôn Nữ Thị Thùy Trâm	27/06/2004	Đà Nẵng	31CSC8						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 15/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28218005091	Nguyễn Gia Bảo	30/01/2004	Quảng Nam	31TYC14						
2	29204354434	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	15/07/2005	Bình Định	31TYC14						
3	24207108486	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	11/04/2000	Đà Nẵng	31TYC14						
4	28204844962	Phan Thị Thanh Hằng	02/04/2004	Đà Nẵng	31TYC14						
5	27214720590	Đặng Nam Khánh	14/05/2003	Quảng Nam	31CYC7						Thi lại
6	28204933869	Lê Thị Trang	03/03/2004	Hà Tĩnh	31CYC8						Thi lại
7	28208002645	Võ Thị Lệ Quyên	10/08/2004	Quảng Nam	31TBN13						Thi lại
8	28219604274	Nguyễn Bảo Khang	21/03/2004	Quảng Ngãi	31THT12						Thi lại
9	28204349843	Nguyễn Thị Thùy Linh	25/04/2003	Quảng Nam	31THT12						Thi lại
10	28204900866	Nguyễn Thị Như Ý	21/07/2004	Đắk Nông	31THT13						Thi lại
11	28207151457	Lương Thị Thanh Tiên	25/05/2004	Đà Nẵng	31TSC11						Thi lại
12	28206549501	Nguyễn Thị Thu Hà	02/05/2004	Đắk Lắk	31TSC9						Thi lại
13	28206206177	Lê Thị Kim Ngân	25/03/2004	Quảng Ngãi	31TSC9						Thi lại
14	28206501925	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	25/10/2004	Hồ Chí Minh	31TSC9						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 15/12/2025 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208402533	Trần Ánh Hồng	27/11/2004	Thanh Hoá	31TYC14						
2	25215412110	Nguyễn Khắc Hưng	13/01/2001	GIA LAI	31TYC14						
3	29206240845	Bùi Thị Huyền	20/05/2005	Quảng Nam	31TYC14						
4	29204335727	Trần Khánh Linh	19/05/2005	Đà Nẵng	31TYC14						
5	27211329164	Phan Tuấn Long	27/03/2003	Kon Tum	31TYC14						
6	29208243262	Đặng Thị Ly Na	18/09/2005	Quảng Nam	31TYC14						
7	28208000472	Kỳ Thị Kim Ngân	10/03/2004	Hải Dương	31TYC14						
8	29206853143	Phan Minh Nguyệt	15/12/2005	Đà Nẵng	31TYC14						
9	28207354023	Nguyễn Thị Quỳnh Như	23/07/2004	Tây Ninh	31TYC14						
10	28204302236	Hoàng Thị Ngọc Oanh	20/02/2004	Quảng Trị	31TYC14						
11	28208027341	Hà Kiều Oanh	07/12/2004	Đà Nẵng	31TYC14						
12	29206755810	Võ Hồng Oanh	22/01/2005	Đăk Lăk	31TYC14						
13	28217351707	Lưu Nguyễn Hồng Phúc	05/07/2004	Tây Ninh	31TYC14						
14	28206752579	Lương Huệ Phương	29/07/2004	Đà Nẵng	31TYC14						
15	29206221916	Võ Thiên Thanh	28/09/2005	Kon Tum	31TYC14						
16	28206600747	Nguyễn Thái Anh Thư	01/04/2004	Thừa Thiên Huế	31TYC14						
17	28206621490	Bùi Thị Anh Thư	27/11/2004	Quảng Ngãi	31TYC14						
18	28206254655	Đỗ Thu Trâm	22/07/2004	Đà Nẵng	31TYC14						
19	28206822952	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	12/05/2004	Bình Định	31TYC14						
20	28216846313	Lê Minh Uyên	17/04/2004	Đà Nẵng	31TYC14						
21	31207357728	Nguyễn Diệu Ý	23/10/2007	Gia Lai	31TYC14						
22	28207101412	Trương Kim Yển	21/10/2004	Quảng Nam	31TYC14						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG